

Số: 910^A/QĐ-DHTM

Hà Nội, ngày 6 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung quy định học bổ sung kiến thức cho ứng viên
đăng ký dự tuyển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ định hướng ứng dụng
của Trường Đại học Thương mại

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều
của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về Quy định
chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của
Luật Giáo dục Đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào
tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1699/QĐ-DHTM ngày 26/11/2018 của Trường Đại học Thương
mại ban hành Quy định về xây dựng và hoàn thiện chương trình đào tạo của Trường Đại học
Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-DHTM ngày 19/01/2022 của Trường Đại học Thương
mại ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 165/QĐ-DHTM ngày 17/02/2022 của Trường Đại học Thương
mại về việc ban hành Quy định học bổ sung kiến thức cho ứng viên đăng ký dự tuyển chương
trình đào tạo trình độ thạc sĩ định hướng ứng dụng của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ đề nghị của Trường các khoa quản lý chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ;

Xét đề nghị của Trường Phòng Quản lý khoa học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định học bổ sung kiến thức cho ứng
viên đăng ký dự tuyển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ định hướng ứng dụng của
Trường Đại học Thương mại ban hành kèm theo Quyết định số 165/QĐ-DHTM ngày
17/02/2022 của Trường Đại học Thương mại như sau:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các nội dung khác, không sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này, thực hiện theo Quyết định số 165/QĐ-DHITM ngày 17/2/2022 của Trường Đại học Thương mại.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng Quản lý khoa học, Quản lý Sau đại học, Kế hoạch - Tài chính, Trưởng các khoa quản lý chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ và các đơn vị có liên quan đến đào tạo trình độ thạc sĩ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- BGH (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, QLKH, QLSDH.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
THƯƠNG MẠI



PGS, TS Nguyễn Hoàng Việt

Hà Nội, ngày 6 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH

(Về điều chỉnh một số nội dung về điều kiện dự tuyển CTĐT thạc sĩ theo định hướng ứng dụng ngành Quản trị kinh doanh, Kinh doanh Thương mại, Quản lý kinh tế và Quản trị nhân lực)

Kính gửi: Ban Giám hiệu

Thực hiện chỉ đạo của Ban giám hiệu, căn cứ vào Tờ trình của các khoa quản lý chuyên ngành, Phòng Quản lý Khoa học đã tổng hợp điều chỉnh một số nội dung về điều kiện dự tuyển CTĐT thạc sĩ theo định hướng ứng dụng ngành Quản trị kinh doanh, Kinh doanh Thương mại, Quản lý kinh tế và Quản trị nhân lực *(có phụ lục kèm theo)*.

Phòng Quản lý Khoa học kính trình Ban Giám hiệu xem xét và cho ý kiến.

Ý KIẾN CỦA BAN GIÁM HIỆU

Hllzet

KT. TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ KHOA HỌC
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

MDung

TS. Nguyễn Thị Mị Dung

PHỤ LỤC

Tổng hợp điều chỉnh một số nội dung về điều kiện dự tuyển CTĐT thạc sĩ theo định hướng ứng dụng ngành Quản trị kinh doanh, Kinh doanh Thương mại, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực

Ngành	Điều kiện dự tuyển
1. Quản trị kinh doanh	<p><i>Nhóm 1:</i> Các ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức: 1) Ngành đào tạo ở trình độ đại học đúng tên ngành Quản trị kinh doanh (7340101); 2) Ngành đào tạo ở trình độ đại học là ngành gần thuộc nhóm Kinh doanh - quản lý (mã ngành 73401) được quy định trong Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; 3) Các ngành đào tạo của trường Đại học Thương mại cấp bằng từ 2016 tới nay có độ tương đồng $\geq 50\%$ so với CTĐT Quản trị kinh doanh trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại, bao gồm: Quản lý kinh tế, Quản trị khách sạn, Logistics, Kế toán, Tài chính ngân hàng, Quản trị nhân lực.</p> <p><i>Nhóm 2:</i> Bao gồm các ngành đào tạo không thuộc nhóm 1 nhưng trong CTĐT phải có 2 trong các môn học sau:</p> <ol style="list-style-type: none">(1) Kinh tế chính trị/Kinh tế chính trị MLN/Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa MLN(2) Kinh tế học/Kinh tế vĩ mô/Kinh tế vi mô/Kinh tế ứng dụng/Kinh tế quản lý.(3) Các học phần Quản trị/Quản lý/Kinh doanh (các học phần có từ “quản trị”, “quản lý”, “kinh doanh”) <p>Các thí sinh có bằng đại học thuộc nhóm 2 phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm công tác liên quan đến lĩnh vực của ngành đăng ký dự tuyển. Và các thí sinh có bằng đại học thuộc nhóm 2 phải học bổ sung 5 học phần theo quy định của nhà Trường.</p>
2. Kinh doanh Thương mại	<p><i>Nhóm 1:</i> Ngành đào tạo ở trình độ ĐH đúng với tên của ngành đăng ký dự tuyển: Ngành Kinh doanh Thương mại 7340121 và Ngành Marketing 7340115</p> <p><i>Nhóm 2:</i> Các ngành đào tạo ở trình độ ĐH gần với ngành đăng ký dự tuyển (cùng nhóm ngành + các ngành/CTĐT của Trường có $\geq 50\%$ tỷ lệ tương đồng)</p> <ol style="list-style-type: none">2.1.a. Các ngành thuộc nhóm ngành Kinh doanh 73401, bao gồm ngành (1) Quản trị kinh doanh 7340101 (2) Bất động sản 7340116, (3) Kinh doanh quốc tế 7340120, (4) Thương mại điện tử 7340122, (5) Kinh doanh thời trang và dệt may 7340122...2.1.b. Các ngành của hệ đào tạo quốc tế về marketing, thương mại, bán hàng (khoa đề xuất với nhà trường xem xét): 1. Marketing và phân phối của Rouen, 2. Marketing và Bán hàng (hay Thương mại và bán hàng) của Lyon

2.2. Các ngành thuộc nhóm Kinh doanh và Quản lý 734 và nhóm ngành Kinh tế đang được đào tạo có $\geq 50\%$ số tín chỉ tương đồng với CTĐT Marketing thương mại của trường Đại học Thương mại (60TC trở lên): như các chương trình đào tạo sau của Đại học Thương mại: Quản trị khách sạn (CT đại trà), Quản trị dịch vụ du lịch lữ hành (CT đại trà), Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Kế toán doanh nghiệp, Tài chính – Ngân hàng, Hệ thống thông tin quản lý, Quản trị nhân lực.

Nhóm 3: Các ngành phù hợp, nếu ứng viên có tối thiểu 01 năm kinh nghiệm công tác liên quan đến lĩnh vực của ngành đăng ký dự tuyển và hoàn thành việc học bổ sung 5HP, được công nhận kết quả học bổ sung, đảm bảo đủ nền tảng chuyên môn cần thiết để học tiếp CTĐT ThS của ngành tương ứng.

Nhóm 3 là các ngành khác thuộc các ngành thuộc khối ngành quản lý, quản trị, kinh doanh và kinh tế không thuộc 02 nhóm ngành được liệt kê ở nhóm 1 và nhóm 2.

3.1. Các ngành khác của trường thuộc nhóm Kinh doanh và Quản lý 734 và nhóm Kinh tế có mức tương đồng dưới 50%, như với chương trình CTĐT Marketing thương mại có các CTĐT: Quản trị khách sạn (CT đặc thù), Quản trị dịch vụ du lịch lữ hành (CT đặc thù), Kế toán công, Kế toán chất lượng cao, Kiểm toán, Kinh tế quốc tế, Tài chính công, Tài chính chất lượng cao, Quản lý kinh tế, Hệ thống thông tin quản lý (đặc thù).

3.2. Các ngành thuộc nhóm Kinh doanh và Quản lý 734 và nhóm ngành Kinh tế học 73101, hoặc các ngành khác có “kinh doanh”, “quản lý” hoặc “quản trị”. Cụ thể

3.2.1. Nhóm Kinh doanh và Quản lý 734 là **Kinh doanh và quản lý**

3.2.2. Nhóm Kinh tế - 73101 là **Kinh tế học**

3.2.3. Các ngành đào tạo không thuộc các ngành nhóm 1 và 2 nhưng trong CTĐT có một trong các học phần sau: Kinh tế học, Kinh tế vĩ mô, Kinh tế vi mô, Kinh tế ứng dụng, Kinh tế quản lý, Quản trị học, Nguyên lý quản trị, Quản trị học căn bản; Marketing căn bản, Marketing, Marketing quốc tế, marketing ngân hàng (có học phần về marketing), Quản trị Thương hiệu, các học phần về Thương mại, hoặc về Kinh doanh, hoặc về Quản lý.

Ứng viên thuộc nhóm này phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc liên quan trực tiếp tới lĩnh vực chuyên môn, nghề nghiệp về Kinh doanh Thương mại và phải hoàn thành chương trình học bổ sung kiến thức theo quy định của Trường trước khi dự tuyển.

- Có năng lực ngoại ngữ từ bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự.

- Có đủ sức khỏe để học tập.

	<p>Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học, phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học mà CTĐT được giảng dạy bằng tiếng Việt; đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai theo quy định của Trường (nếu có).</p>
3. Quản lý kinh tế	<p>+ Các ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức, bao gồm: 1) Ngành đúng: Ngành/ CTĐT: Quản lý kinh tế; Kinh tế (7310101); 2) Ngành gần: Kinh tế đầu tư (7310104); Kinh tế phát triển (7310105); Kinh tế quốc tế (7310106); 3) Các CTĐT ở trình độ đại học có độ tương đồng $\geq 50\%$ so với CTĐT Quản lý kinh tế của Trường Đại học Thương mại: Quản trị kinh doanh, Kinh doanh quốc tế, Tài chính – Ngân hàng thương mại, Tài chính công, Marketing thương mại, Marketing số, Quản trị thương hiệu, Logistics và quản trị chuỗi cung ứng, Luật kinh tế, Luật thương mại quốc tế, Kế toán doanh nghiệp, Quản trị nhân lực doanh nghiệp, Quản trị thương mại điện tử và Tiếng Trung thương mại.</p> <p>+ Các ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức, bao gồm: Các ngành Quản trị kinh doanh (7340101); Marketing (7340115); Kinh doanh quốc tế (7340120); Kinh doanh thương mại (7340121); Thương mại điện tử (7340122); Tài chính – ngân hàng (7340201); Bảo hiểm (7340204); Kế toán (7340301); Kiểm toán (7340302); Khoa học quản lý (7340401); Quản lý công (7340403); Quản trị nhân lực (7340404); Hệ thống thông tin quản lý (7340405); Logistics và quản lý chuỗi cung ứng (7510605); Luật kinh tế (7380107); <u>Các ngành còn lại không nằm trong danh mục kể trên nhưng trong CTĐT đại học có một trong các học phần sau: Kinh tế vĩ mô; Kinh tế vi mô; Kinh tế học; Kinh tế ứng dụng hoặc một học phần thuộc lĩnh vực Kinh doanh và Quản lý.</u></p> <p>Ứng viên thuộc nhóm này phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc liên quan trực tiếp tới lĩnh vực chuyên môn, nghề nghiệp về quản lý kinh tế và phải hoàn thành chương trình học bổ sung kiến thức theo quy định của Trường trước khi dự tuyển.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có năng lực ngoại ngữ từ bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. - Có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự. - Có đủ sức khỏe để học tập. <p>Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học, phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học mà CTĐT được giảng dạy bằng tiếng Việt; đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai theo quy định của Trường (nếu có).</p>
4. Quản trị nhân lực	<p>+ Các ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức, bao gồm: (1) Ngành/chương trình đào tạo đúng ngành Quản trị nhân lực (7340404); (2) Các ngành/chương trình đào tạo ngành gần: Các ngành/chương trình đào tạo thuộc nhóm ngành Quản trị - quản lý (73404) gồm: Khoa học quản lý (7340401), Quản lý công (7340403), Hệ thống thông tin quản lý (7340405), Quản trị văn phòng</p>

(7340406), Quan hệ lao động (7340408), Quản lý dự án (7340409); Kinh tế và quản lý nguồn nhân lực/Kinh tế lao động (7310101); Các ngành/chương trình đào tạo của Trường Đại học Thương mại 5 năm gần đây có trên 50% tín chỉ tương đồng: Quản trị kinh doanh, Tiếng Pháp thương mại, Tiếng Trung thương mại, Quản trị khách sạn, Quản trị du lịch và lữ hành, Marketing thương mại, Quản trị thương hiệu, Logistics và quản trị chuỗi cung ứng, Kinh doanh quốc tế, Kinh tế, Tài chính ngân hàng thương mại, Thương mại điện tử.

+ Các ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức theo quy định của Trường trước khi dự tuyển và có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc liên quan tới lĩnh vực chuyên môn, nghề nghiệp về quản trị nhân lực là các ngành/CTĐT bao gồm: Kinh doanh (73401), Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm (73402), Kế toán - Kiểm toán (73403), các nhóm ngành thuộc lĩnh vực Kinh doanh và quản lý khác (73490), Kinh tế học (73101), Quản lý công nghiệp (75106), Quản lý xây dựng (75803), Quản lý y tế (77208), Quản lý tài nguyên môi trường (78501), Quản lý giáo dục (7140114), Quản lý văn hóa (7229042), Quản lý nhà nước (7310205), Quản lý thông tin (7320205), Kinh doanh xuất bản phẩm (7320402), Quản lý đô thị và công trình (7580108), Kinh doanh nông nghiệp (7620114), Kinh tế nông nghiệp (7620115), Quản lý tài nguyên rừng (7620211), Quản lý thủy sản (7620305), Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành và lĩnh vực (7810103), Quản trị khách sạn (7810201), Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống (7810202), Quản lý thể dục thể thao (7810301), Kinh tế gia đình (7810501), Quản lý hoạt động bay (7840102), Kinh tế vận tải (7840104), Quản lý nhà nước về an ninh trật tự (7860109), Quản lý trật tự an toàn giao thông (7860110), Bảo hộ lao động (7850201); Công tác xã hội (77601); Các ngành còn lại không nằm trong danh mục kể trên nhưng trong CTĐT đại học có một trong các học phần sau: Kinh tế chính trị; Kinh tế vĩ mô; Kinh tế vi mô; Kinh tế học; Kinh tế ứng dụng hoặc một học phần thuộc lĩnh vực Kinh doanh và Quản lý.

Ứng viên thuộc nhóm này phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc liên quan trực tiếp tới lĩnh vực chuyên môn, nghề nghiệp về quản lý kinh tế và phải hoàn thành chương trình học bổ sung kiến thức theo quy định của Trường trước khi dự tuyển.

- Có năng lực ngoại ngữ từ bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự.

- Có đủ sức khỏe để học tập.

Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học, phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học mà CTĐT được giảng dạy bằng tiếng Việt; đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai theo quy định của Trường (nếu có).